

Số: **46** /2016/QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày **30** tháng **11** năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc  
trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;*

*Căn cứ Luật An toàn thực phẩm ngày 17/6/2010;*

*Căn cứ Nghị định số 38/2012/NĐ-CP ngày 25/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;*

*Căn cứ Nghị định số 77/2016/NĐ - CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực mua bán hàng hóa quốc tế, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp, phân bón, kinh doanh khí và kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT - BYT - BNNPTNT - BCT ngày 09/4/2014 của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Công Thương hướng dẫn việc phân công, phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm;*

*Căn cứ Thông tư số 45/2012/TT-BCT ngày 28/12/2012 của Bộ Công Thương quy định về hoạt động kiểm tra chất lượng, an toàn thực phẩm trong quá trình sản xuất thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;*

*Căn cứ Khoản 2 Điều 12, Thông tư số 58/2014/TT - BCT ngày 22/12/2014 của Bộ Công Thương quy định cấp, thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương;*

*Căn cứ Điểm a, Khoản 2 Điều 11, Thông tư số 57/2015/TT - BCT ngày 31/12/2015 của Bộ Công Thương quy định điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất thực phẩm nhỏ lẻ thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm đối với các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

## **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Các tổ chức, cá nhân sản xuất thực phẩm nhỏ lẻ không thuộc đối tượng phải đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật thực hiện cam kết bảo đảm an toàn thực phẩm với cơ quan có thẩm quyền tại địa phương.

2. Cơ sở kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ bao gồm cả các cơ sở kinh doanh thực phẩm trong các chợ (trừ chợ đầu mối và chợ đấu giá nông sản) được cơ quan đăng ký kinh doanh thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh theo quy định.

3. Buôn bán hàng rong.

4. Cơ sở kinh doanh thực phẩm bao gói sẵn không yêu cầu điều kiện bảo quản đặc biệt theo quy định.

5. Sở Công Thương tỉnh Quảng Trị; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Các đối tượng, nội dung không quy định tại Quyết định này thực hiện theo quy định của Luật An toàn thực phẩm và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

## **Điều 3. Nội dung phân cấp**

Phân cấp cho Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh (các loại rượu, bia, nước giải khát; sữa chế biến; dầu thực vật; sản phẩm chế biến bột, tinh bột; bánh, mứt, kẹo; dụng cụ, vật liệu bao gói chuyên dụng gắn liền và chỉ sử dụng cho các sản phẩm thực phẩm nêu trên) thuộc các đối tượng nêu tại khoản 1, 2, 3, 4 Điều 2 Quyết định này.

## **Điều 4. Trách nhiệm Sở Công Thương**

1. Chỉ đạo triển khai thực hiện và kiểm tra việc tổ chức thực hiện Quyết định này.

2. Thực hiện quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương.

3. Hướng dẫn, tổ chức kiểm tra, cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho chủ cơ sở và người lao động trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc các đối tượng định tại Thông tư số 58/2014/TT - BCT ngày 22/12/2014 và Thông tư số 57/2015/TT - BCT ngày 31/12/2015 của Bộ Công Thương (trừ các đối tượng quy định tại khoản 1, 2, 3, 4 Điều 2 Quyết định này).

4. Hướng dẫn, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc các đối tượng quy định tại Thông tư số 58/2014/TT - BCT ngày 22/12/2014 và Thông tư số 57/2015/TT - BCT ngày 31/12/2015 của Bộ Công Thương (trừ các đối tượng quy định tại khoản 1, 2, 3, 4 Điều 2 Quyết định này).

5. Hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra, giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh.

6. Phối hợp với các cơ quan liên quan, tổ chức tuyên truyền, giáo dục, phổ biến, hướng dẫn các quy định pháp luật về an toàn thực phẩm cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh.

7. Báo cáo định kỳ 6 tháng (trước ngày 25 tháng 6), hàng năm (trước ngày 25 tháng 12) và báo cáo đột xuất tình hình công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh bao gồm cả các đối tượng quy định tại khoản 1, 2, 3, 4 Điều 2 Quyết định này gửi Bộ Công Thương, UBND tỉnh theo quy định.

#### **Điều 5. Trách nhiệm Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

1. Chỉ đạo các Phòng Kinh tế, Phòng Kinh tế và Hạ tầng thực hiện quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn đối với các đối tượng được phân cấp tại Điều 3 Quyết định này.

2. Phối hợp với Sở Công Thương trong việc quản lý nhà nước lĩnh vực an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn quản lý.

3. Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc các đối tượng quy định tại khoản 1, 2, 3, 4 Điều 2 Quyết định này thực hiện ký cam kết sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo đảm an toàn theo quy định.

4. Tổ chức kiểm tra, cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho chủ cơ sở và người lao động trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc các đối tượng quy định tại khoản 1, 2, 3, 4 Điều 2 Quyết định này.

5. Hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra, giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn.

6. Phối hợp với các cơ quan liên quan, tổ chức tuyên truyền, giáo dục, phổ biến, hướng dẫn các quy định pháp luật về an toàn thực phẩm cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn.

7. Phổ biến, hướng dẫn về thực hành sản xuất thực phẩm an toàn.

8. Việc xử lý vi phạm về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thực hiện theo quy định hiện hành về xử lý vi phạm trong lĩnh vực an toàn thực phẩm.

9. Giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị (nếu có) của các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc các đối tượng quy định tại khoản 1, 2, 3, 4 Điều 2 Quyết định này trên địa bàn quản lý theo quy định của pháp luật.

10. Báo cáo định kỳ 6 tháng (trước ngày 20 tháng 6), hàng năm (trước ngày 20 tháng 12) và báo cáo đột xuất tình hình thực hiện công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn gửi về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Công Thương theo quy định.

## Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan hướng dẫn, đôn đốc và giám sát Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố về tình hình thực hiện công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm và Quyết định này.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức và hướng dẫn thực hiện Quyết định này đến các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo phân cấp quản lý; chịu trách nhiệm trước pháp luật và Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Quyết định này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo bằng văn bản về Sở Công Thương để được hướng dẫn và giải quyết theo quy định.

3. Khen thưởng và xử lý vi phạm

a). Khen thưởng

Các tổ chức, cá nhân có thành tích trong việc thực hiện Quyết định này được xét khen thưởng hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xét khen thưởng theo quy định của pháp luật.

b). Xử lý vi phạm

Tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm các quy định của Quyết định này và các quy định khác của pháp luật về an toàn thực phẩm, tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính theo quy định hiện hành.

Cá nhân lợi dụng chức vụ, quyền hạn, gây khó khăn cho tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm; bao che cho người vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm hoặc thiếu trách nhiệm để xảy ra hậu quả nghiêm trọng thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

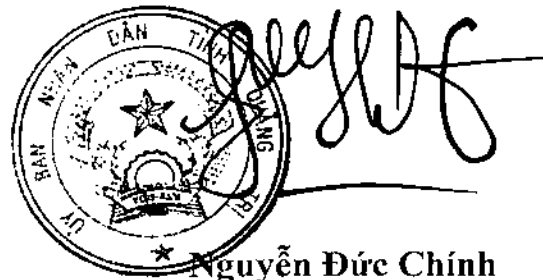
**Điều 7.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày **10** tháng 12 năm 2016.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /*nb*

### Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- Bộ Công Thương;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Vụ KH&CN - Bộ Công Thương;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban pháp chế HĐND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Quảng Trị, Đài PTTH tỉnh;
- Trung tâm Tin học tỉnh (CB);
- Các Phó VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VX, CN, TM.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Chính